

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày: 06-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh

Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Kiều, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Thanh T1, sinh năm 1997; ĐKNKTT: khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh C; Chỗ ở: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và con bà Phạm Thị Thùy; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần. Tại quyết định số 31 ngày 17/11/2023 của Ủy ban nhân dân xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau xử phạt bị cáo 2.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa chấp hành việc nộp phạt; Về nhân thân: Ngày 29/3/2017 bị Công an huyện Ngọc Hiển xử phạt 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/10/2020 bị Công an thành phố Cà Mau xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 04/12/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/11/2023, chuyển tạm giam ngày 28/11/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (Có mặt).

Bị hại: Ông Châu Văn T2, sinh năm: 1958. Nơi cư trú: ấp Chánh, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1954. Nơi cư trú: Số 284A, đường Lý Thường Kiệt, khóm 7, phường 6, thành phố C, tỉnh C, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/11/2023 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau xử phạt 2.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa thực hiện việc nộp phạt.

Vào khoảng 04 giờ ngày 19/11/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 65AA – 000.65 đến các tuyến đường thuộc xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà Châu Văn T2 ở ấp Chánh, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau bị cáo phát hiện có đoạn dây điện từ cột điện nối vào nhà nên nảy sinh ý định cắt trộm dây điện trên bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định đó, bị cáo dùng kiềm cắt 01 đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 16 mét và 01 đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 6 mét rồi bỏ dây điện vào bao.

Tiếp đó, bị cáo điều khiển xe đến vừa phé liệu của Nguyễn Văn Hương ở khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau dự định bán dây điện vừa trộm được thì bị lực lượng Công an thành phố Cà Mau tuần tra phát hiện bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ là một xe mô tô biển số 65AA – 000.65, 01 cây kiềm bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu đen vàng; 01 cái bao.

Tại Kết luận định giá tài sản số 116 ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: Một đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 6 mét có giá trị là 88.200 đồng và một đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 16 mét có giá trị là 235.200 đồng. Tổng cộng 02 đoạn dây điện trên là 323.400 đồng.

Quá trình điều tra: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng.

Bị hại đề nghị nhận lại 02 đoạn dây điện bị mất, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại 01 đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 6 mét và một đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 16 mét. Trả lại xe mô tô biển số 65AA – 000.65 của Nguyễn Văn B là cha ruột của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu đen vàng; 01 cái bao.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, từ đó đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/11/2023 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau xử phạt 2.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa thực hiện việc nộp phạt. Vào khoảng 04 giờ ngày 19/11/2023 bị cáo đã lén lút lấy trộm 22 mét dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² có tổng trị giá 323.400 đồng của bị hại.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức lượng hình: Xét thấy thời gian qua các tội phạm về xâm phạm sở hữu nói chung, tội phạm “Trộm cắp tài sản” nói riêng diễn ra rất nhiều, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Bị cáo từng bị Tòa án xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không B sửa chữa lỗi lầm, lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng với nhân thân, với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi vi phạm pháp luật mà mình đã thực hiện, qua đó cải sửa bản thân trở thành công dân sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại 01 đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 6 mét và 01 đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 16 mét. Đối với 01 cây kiềm bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu đen vàng; 01 cái bao, liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 65AA – 000.65 của Nguyễn Văn B là cha ruột của bị cáo mua lại của người khác để sử dụng. Sau đó ông B cho bị cáo mượn để sử dụng. Việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi trộm thì ông không hay B. Qua xác minh xe trên do Nguyễn Quốc Tuấn, sinh năm 1965, địa chỉ số 42/35, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đứng tên chủ sở hữu. Hiện ông T1 không còn ở địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Do đó, việc trả lại xe trên cho ông B là phù hợp, Trường hợp sau này các bên có tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu đối với xe trên thì có quyền khởi kiện thành vụ án dân sự khác.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T1 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 19/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Châu Văn T2 01 đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 6 mét và 01 đoạn dây điện loại Duplex DuCV 2 x 6 mm² dài 16 mét. Trả lại xe mô tô biển số 65AA – 000.65 cho ông Nguyễn Văn B. Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu đen vàng; 01 cái bao.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự,
THA dân sự TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trương Thanh Quốc

